

KẾ HOẠCH
Kiểm tra công tác tuyển sinh, đào tạo trình độ tiến sĩ
tại Trường Đại học Vinh

Thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm học 2021-2022 (Phê duyệt kèm theo Quyết định số 2392/QĐ-ĐHV ngày 14/10/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh), Nhà trường ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác tuyển sinh, đào tạo trình độ tiến sĩ tại Trường Đại học Vinh giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Kiểm tra, rà soát công tác tuyển sinh; công tác tổ chức và quản lý hoạt động đào tạo; quy trình tổ chức đánh giá và bảo vệ luận án; cấp bằng tiến sĩ, quản lý văn bằng tiến sĩ của Nhà trường; giúp Nhà trường, tổ chức, cá nhân tham gia công tác tuyển sinh, đào tạo trình độ tiến sĩ thực hiện theo đúng Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.

b) Phòng ngừa, phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý sai phạm (nếu có); góp phần đảm bảo cho công tác tuyển sinh, đào tạo trình độ tiến sĩ thực hiện nghiêm túc, đúng Quy chế.

c) Phát hiện những bất cập trong các văn bản quy phạm pháp luật; kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản của Nhà trường liên quan đến tuyển sinh, tổ chức đào tạo trình độ tiến sĩ.

2. Yêu cầu

a) Tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ và kịp thời; có trọng tâm, trọng điểm; không làm cản trở hoạt động bình thường của đơn vị, cá nhân; kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý đơn vị, cá nhân vi phạm Quy chế theo quy định.

b) Hoạt động kiểm tra theo đúng trình tự, thủ tục, nội dung quy định của pháp luật về kiểm tra; Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ theo Thông tư 10/2009/TT-BGDĐT, Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ theo Thông tư 08/2017/TT-BGDĐT, Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ theo Thông tư 18/2021/TT-BGDĐT.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Kiểm tra công tác tuyển sinh trình độ tiến sĩ giai đoạn từ 2015 đến 2022.

2. Kiểm tra công tác tổ chức và quản lý hoạt động đào tạo; quy trình tổ chức đánh giá và bảo vệ luận án; cấp bằng tiến sĩ, quản lý văn bằng tiến sĩ giai đoạn từ 2015 đến 2022.

III. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH KIỂM TRA

1. Nghe báo cáo của lãnh đạo phòng Đào tạo Sau đại học về công tác tuyển sinh, tổ chức và quản lý hoạt động đào tạo; quy trình tổ chức đánh giá và bảo vệ luận án; cấp bằng tiến sĩ, quản lý văn bằng tiến sĩ giai đoạn 2015-2022.

2. Kiểm tra hồ sơ lưu tại đơn vị.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN THAM GIA

1. Thời gian, địa điểm

- Từ ngày: 22/8-20/9/2022: Làm việc trực tiếp tại phòng Đào tạo Sau đại học.

- Từ ngày: 21/9-30/9/2022: Đoàn thanh tra hoàn thành báo cáo kết quả và kết luận thanh tra trình Ban Giám hiệu.

2. Thành phần tham gia

- Đoàn kiểm tra.

- Đại diện đơn vị: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, viên chức phòng Đào tạo Sau đại học.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Thanh tra - Pháp chế

- Tham mưu ra Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra;

- Tiến hành công tác kiểm tra theo đúng quy định;

- Hoàn thành báo cáo kết quả và kết luận kiểm tra trình Ban Giám hiệu.

2. Phòng Đào tạo Sau đại học

2.1. Chuẩn bị báo cáo theo đề cương gửi kèm. Gửi báo cáo về Phòng Thanh tra – Pháp chế trước 17h00 ngày 26/8/2022.

2.2. Chuẩn bị các loại hồ sơ, tài liệu sau đây:

a) Hồ sơ về công tác tuyển sinh giai đoạn 2015-2022

- Các văn bản, căn cứ pháp lý để thực hiện công tác tuyển sinh, đào tạo trình độ tiến sĩ giai đoạn 2015-2022;

- Các văn bản quy định đào tạo trình độ tiến sĩ do Nhà trường ban hành;

- Đề án tuyển sinh theo từng năm từ 2015-2022;

- Thông báo tuyển sinh theo từng năm từ 2015-2022;

- Hồ sơ dự tuyển của các NCS theo từng năm từ 2015-2022;

- Các văn bản thành lập Hội đồng tuyển sinh, các ban, tiểu ban của HĐTS theo từng năm từ 2015-2022;

- Việc thực hiện quy trình xét tuyển: Hồ sơ Hội đồng xét tuyển, các tiểu ban xét tuyển của từng chuyên ngành theo các năm từ 2015-2022;

- Quyết định công nhận NCS theo từng năm từ 2015-2022;

b) Hồ sơ về quá trình đào tạo NCS

- Chương trình đào tạo của từng chuyên ngành đối với từng đối tượng tuyển sinh (đối với người có bằng thạc sĩ, đối với người có bằng đại học);

- Hồ sơ về việc rà soát, cập nhật chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ của từng chuyên ngành theo Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT, Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT.

- Danh sách giảng viên tham gia giảng dạy các chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ theo từng chuyên ngành;
- Danh sách giảng viên, nhà khoa học tham gia hướng dẫn, phản biện độc lập; danh sách thành viên các hội đồng đánh giá luận án theo từng chuyên ngành;
- Lý lịch khoa học của các nhà khoa học tham gia hướng dẫn NCS; các nhà khoa học tham gia đào tạo NCS theo từng chuyên ngành;
- Hồ sơ lưu quá trình học tập các chuyên đề của các NCS phải hoàn thành các học phần bổ sung đối với các NCS chưa có bằng thạc sĩ, NCS có bằng thạc sĩ nhưng ở chuyên ngành gần, NCS đã tốt nghiệp thạc sĩ nhiều năm ... theo từng chuyên ngành ;
- Hồ sơ lưu quá trình giảng dạy, đánh giá các học phần ở trình độ tiến sĩ, chuyên đề tiến sĩ, tiểu luận tổng quan ... của từng chuyên ngành ;
- Danh sách NCS gia hạn, quá hạn thời gian học tập, nghiên cứu; Danh sách nghiên cứu sinh không hoàn thành khóa học theo từng chuyên ngành;
- Danh mục các công trình nghiên cứu của NCS liên quan đến đề tài luận văn, luận án trên các tạp chí khoa học ở trong nước và quốc tế ;
- Việc thực hiện công khai trên website của Nhà trường, Bộ GDĐT danh sách NCS hàng năm, toàn văn luận án, tóm tắt, thông tin bảo vệ luận án, các đề tài đang thực hiện, danh sách NCS đã được cấp bằng TS;
- Hồ sơ đề nghị đánh giá luận án ở Hội đồng đánh giá luận án cấp trường theo từng chuyên ngành;
- Hồ sơ, dữ liệu lưu trữ (ghi âm, ghi hình nếu bảo vệ trực tuyến) đối với buổi bảo vệ luận án theo từng chuyên ngành;
- Hồ sơ xét cấp bằng tiến sĩ của nghiên cứu sinh theo từng chuyên ngành;
- Hồ sơ thẩm định luận án tiến sĩ theo từng chuyên ngành;
- Quyết định công nhận và cấp bằng tiến sĩ.
- Hồ sơ quản lý, cấp phát văn bằng tiến sĩ.

3. Các chuyên ngành đào tạo trình độ tiến sĩ

Chuẩn bị hồ sơ về quá trình đào tạo trình độ tiến sĩ do chuyên ngành quản lý trong thời gian từ 2015-2022.

Nơi nhận:

- Phòng ĐT SDH (dề t/h);
- Các chuyên ngành đào tạo TS;
- Lưu: HCTH, TTrPC.

HIỆU TRƯỞNG

 GS.TS. Nguyễn Huy Bằng

Đề cương báo cáo

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nghệ An, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO**Công tác tuyển sinh, đào tạo trình độ tiến sĩ
của Trường Đại học Vinh giai đoạn 2015-2022****I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Nêu đặc điểm tình hình công tác tuyển sinh, đào tạo trình độ tiến sĩ của Nhà trường trong thời gian từ 2015-2022.

.....

II. CÁC VĂN BẢN NHÀ TRƯỜNG ĐÃ BAN HÀNH PHỤC VỤ ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

Văn bản được ghi đầy đủ tên loại văn bản, số, ký hiệu, cơ quan ban hành, ngày tháng năm ban hành văn bản và trích yếu nội dung văn bản.

III. THÔNG TIN VỀ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO NGHIÊN CỨU SINH**1. Số lượng cán bộ, giảng viên cơ hữu tham gia đào tạo giai đoạn 2015 – 2022**

Số TT	Chuyên ngành	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Chức danh khoa học, năm công nhận, bổ nhiệm	Học vị, năm tốt nghiệp	Tham gia đào tạo SDH (năm, CSĐT)		Thành tích khoa học (số lượng đề tài, các bài báo ¹)
					Giảng dạy	Hướng dẫn	
1							
2							

2. Số lượng cán bộ, giảng viên thỉnh giảng tham gia đào tạo giai đoạn 2015 – 2022

Số TT	Chuyên ngành	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Chức danh khoa học, năm công nhận, bổ nhiệm	Học vị, năm tốt nghiệp, Đơn vị công tác	Tham gia đào tạo SDH (năm, CSĐT)		Thành tích khoa học (số lượng đề tài, các bài báo ¹)
					Giảng dạy	Hướng dẫn	
1							
2							

¹ Bài báo khoa học được công bố trong các ấn phẩm thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus (sau đây gọi chung là danh mục WoS/Scopus) hoặc chương sách tham khảo do các nhà xuất bản quốc tế có uy tín phát hành, hoặc bài báo đăng trên các tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Giáo sư nhà nước quy định khung điểm đánh giá tới 0,75 điểm trở lên, hoặc sách chuyên khảo do các nhà xuất bản có uy tín trong nước và quốc tế phát hành; các công bố phải đạt tổng điểm từ 4,0 điểm trở lên tính theo điểm tối đa do Hội đồng Giáo sư nhà nước quy định cho mỗi loại công trình.

3. Danh sách cán bộ hướng dẫn NCS giai đoạn 2015 - 2022

TT	Chuyên ngành	Họ và tên CBHD	Họ và tên NCS đang hướng dẫn	Năm bắt đầu	Năm kết thúc
1					
2					
...					

4. Số lượng NCS các chuyên ngành giai đoạn 2015 – 2022

TT	Chuyên ngành	Số QĐ công nhận NCS	Số lượng NCS				
			2015	2016	...	...	2022
1							
2							
...							
	Tổng cộng						

5. Danh sách nghiên cứu sinh học tập, nghiên cứu giai đoạn 2015 – 2022

Số TT ¹	Họ và tên NCS	Số, ngày QĐ công nhận NCS	Khoá đào tạo ²	Tên đề tài luận án	Chuyên ngành Mã số	Quốc tịch	Tên người hướng dẫn	Đơn vị công tác người hướng dẫn

¹: Thứ tự NCS sắp xếp theo nhóm các khoá tuyển sinh; ²: Ghi thời gian theo kế hoạch học tập, nghiên cứu (Ví dụ: 2018 – 2021)

6. Số lượng NCS bảo vệ thành công luận án và cấp bằng TS giai đoạn 2015 – 2022

Số TT	Họ và tên NCS	Số, ngày QĐ công nhận NCS	Tên đề tài luận án	Chuyên ngành Mã số	Ngày bảo vệ cấp Trường	Kết quả bảo vệ	Số, ngày QĐ công nhận học vị và cấp bằng tiến sĩ	Số bằng	Ghi chú

7. Số lượng NCS gia hạn, không hoàn thành bảo vệ luận án giai đoạn 2015 – 2022

TT	Chuyên ngành	Số lượng NCS
----	--------------	--------------

		Số, ngày QĐ công nhận NCS	Gia hạn	Không hoàn thành
1				
2				
...				
	Tổng cộng			

8. Số lượng NCS thay đổi đề tài, thay đổi người hướng dẫn giai đoạn 2015 – 2022

TT	Chuyên ngành	Số NCS thay đổi tên đề tài		Số NCS thay đổi cán bộ hướng dẫn		Ghi chú
1						
2						
...						
	Tổng Cộng					

9. Danh sách các công trình khoa học đã công bố của NCS giai đoạn 2015 – 2022

TT	Tên công trình khoa học (bài báo, đề tài ...)	Tạp chí/Cấp phê duyệt đề tài	Năm công bố/Thực hiện	Tên NCS tham gia
1				
2				
...				

10. Danh sách các đề tài nghiên cứu khoa học gắn với hoạt động đào tạo NCS giai đoạn 2015 – 2022

TT	Tên đề tài/dự án	Cấp phê duyệt	Thời gian thực hiện	Tên NCS tham gia
1				
2				
...				

IV. TỒN TẠI, HẠN CHẾ (nếu có)

V. NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI NHÀ TRƯỜNG

.....

TRƯỞNG ĐƠN VỊ